

Số: 33 /NQ-HĐND

Bình Thuận, ngày 24 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh, bổ sung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh
của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHOÁ XI, KỲ HỌP THỨ 35 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị quyết số 112/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước trên địa bàn tỉnh;

Xét Tờ trình số 2042/TTr-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận; Báo cáo thẩm tra số 40/BC-HĐND ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Phụ lục 01 quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 112/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh giá dịch vụ khám² bệnh, chữa bệnh: 11 dịch vụ.
 - Mục A: Điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh và hội chẩn: 01 dịch vụ.
 - Mục B: Điều chỉnh giá dịch vụ ngày giường bệnh: 10 dịch vụ.
2. Bổ sung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh: 446 dịch vụ.
 - Mục C: Bổ sung giá dịch vụ kỹ thuật, xét nghiệm: 432 dịch vụ.
 - Mục D: Bổ sung giá dịch vụ kỹ thuật thực hiện bằng phương pháp vô cảm gây tê, chưa bao gồm chi phí thuốc và oxy sử dụng cho dịch vụ. Chi phí thuốc và oxy thanh toán với cơ quan bảo hiểm xã hội và người bệnh theo thực tế sử dụng và kết quả mua sắm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 14 dịch vụ.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

3. Các nội dung khác không điều chỉnh tại Nghị quyết này vẫn thực hiện theo quy định tại Phụ lục 01 của Nghị quyết số 112/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Trường hợp người bệnh đang điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực và ra viện hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú sau thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực: Tiếp tục được áp dụng mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Phụ lục 01 của Nghị quyết số 112/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh cho đến khi ra viện hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận khoá XI, kỳ họp thứ 35 (chuyên đề) thông qua ngày 24 tháng 6 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Bộ Tài chính;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bình Thuận;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Đoàn ĐBHQ và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, (CTHĐ.08) Thúc.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoài Anh

